TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN T** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1178/2022/QĐST- HNGĐ	*T, ngày 17 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T

Căn cứ vào các Điều 212, 361, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117, 118 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 995/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Huỳnh Lư Hữu H, sinh năm 19xx,

Địa chỉ: 297 l, phường P, quận T, Thành phố H;

2. Bà Phạm Thị Thùy L, sinh năm 19xx,

Địa chỉ: số 9, ấp X, xã X, huyện H, Tp. H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Thùy L và ông Huỳnh Lư Hữu H thuận tình ly hôn. Xét thấy việc thuận tình ly hôn của bà L và ông H ghi trong bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của bà L và ông H.

[2] Về con chung: Bà Phạm Thị Thùy L và ông Huỳnh Lư Hữu H khai có một con chung tên Huỳnh Phạm Bảo T, sinh ngày XX/XX/20XX. Khi ly hôn hai

bên thỏa thuận bà Phạm Thị Thùy L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Ông Huỳnh Lư Hữu H cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 (năm triệu) đồng/tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 11 năm 2022 đến khi nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định pháp luật.

Xét thấy việc thỏa thuận về con chung của bà L và ông H phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Bà Phạm Thị Thùy L và ông Huỳnh Lư Hữu H khai không có.

[4] Về nợ chung: Bà Phạm Thị Thùy L và ông Huỳnh Lư Hữu H khai không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Lư Hữu H và bà Phạm Thị Thùy L thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân theo Giấy Chứng nhận kết hôn 03, ngày 21/01/2022 của Ủy ban nhân dân xã X, huyện H, Thành phố H chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Có một con chung tên Huỳnh Phạm Bảo T, sinh ngày XX/XX/20XX. Bà Phạm Thị Thùy L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Ông Huỳnh Lư Hữu H cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 (năm triệu) đồng/tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 11 năm 2022 đến khi nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án, thì hàng tháng phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm thực hiện tương đương với thời gian chậm thi hành án.

Trong trường hợp bà L không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, cá nhân hoặc cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Bà L cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở ông H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp ông H lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà L có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về tài sản chung: Ông H và bà L khai không có.

- Về nợ chung: Ông H và bà L khai không có.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do ông Huỳnh Lư Hữu H và bà Phạm Thị Thùy L nộp nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0036269 ngày 12/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T, Thành phố H. Ông H và bà L đã nộp đủ lệ phí.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP. H;
- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- UBND xã X, huyện H, Thành phố H;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc N